

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Săm trước(2.25/2.5017B)
42712-041-154 HONDA
DREAM, FUTURE, WAVE

Mã sản phẩm 42712041154 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe
BLADE 110, DREAM 110, FUTURE 125, SUPER DREAM, WAVE
100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110

Phụ tùng xe máy mã 42712041154 — thương hiệu
HONDA, tương thích dòng xe BLADE 110, DREAM 110,
FUTURE 125, SUPER DREAM, WAVE 100, WAVE ALPHA,
WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110. Tài liệu tra cứu kỹ
thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/sam-truoc22525017b-42712-041-154-honda-dream-future-wave--42712041154> — mở
link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi
bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Săm trước(2.25/2.5017B) 42712-041-154
HONDA DREAM, FUTURE, WAVE



SKU	42712041154
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	BLADE 110, DREAM 110, FUTURE 125, SUPER DREAM, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110
Năm	BLADE 110: 2016,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 DREAM 110 FUTURE 125: 2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023, 2024,2025,2026 SUPER DREAM: 2001,2002,2003,2004,2005,2006,2007 WAVE 100: 2013 WAVE ALPHA: 2001,2002,2003,2004,2005 WAVE ALPHA 110: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 WAVE RSX 110: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017, 2018,2019
ĐVT	Cái
Giá lẻ	87.846đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số ≥ 100 triệu/tháng	62,747đ	-28.6%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số ≥ 50 triệu/tháng	66,299đ	-24.5%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số ≥ 10 triệu/tháng	69,851đ	-20.5%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số ≥ 1 triệu/tháng	73,994đ	-15.8%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	87,846đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 42712041154 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho
thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 10 - 1 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013)** — HONDA ·
WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE RSX 110 KWW (2013) · chi tiết số 9
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-1-catalogue-banh-xe-truoc-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004666>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 10 - 2 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (ANF110MCV / AFX - AFS110MCS) HONDA WAVE**

- 110 S (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RS (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RSX (09 / 2009 - 03 / 2012)** — HONDA · WAVE · 2009,2010,2011,2012,2013 · CATALOGUE WAVE 110 S (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RS (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RSX (09/2009-03/2012) · *chi tiết số 7*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-2-catalogue-banh-xe-truoc-anf110mcv-afx-afs110mcs-honda-wave-110-s-04-2009-04-2013-wave-110-rs-04-2009-04-2013-wave-110-rsx-09-2009-03-2012--EPCDOV0003984>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 - 2 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013)** — HONDA · WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE RSX 110 KWW (2013) · *chi tiết số 7*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-2-catalogue-banh-xe-truoc-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004667>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC HONDA WAVE 110 S (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RS (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RSX (09 / 2009 - 03 / 2012)** — HONDA · WAVE · 2009,2010,2011,2012,2013 · CATALOGUE WAVE 110 S (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RS (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RSX (09/2009-03/2012) · *chi tiết số 9*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-banh-truoc-honda-wave-110-s-04-2009-04-2013-wave-110-rs-04-2009-04-2013-wave-110-rsx-09-2009-03-2012--EPCDOV0003983>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (ANF110MDV / AFS110MD) HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013)** — HONDA · WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE RSX 110 KWW (2013) · *chi tiết số 9*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-banh-xe-truoc-anf110mdv-afs110md-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004665>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CỤM THẮNG SAU (PHANH ĐÙM) HONDA WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP** — HONDA · WAVE · 2001,2002,2003,2004,2005 · CATALOGUE WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP · *chi tiết số 9*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-cum-thang-sau-phanh-dum-honda-wave-a-wave-a-wave-zx-wave-rsv-wave-alpha-wave-rs-wave-s-wave-100s-nhap--EPCDOV0005135>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE CỤM THẮNG SAU HONDA WAVE 100 KWYP (2013)** — HONDA · WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE 100 KWYP (2013) · *chi tiết số 15*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-catalogue-cum-thang-sau-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003823>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 10 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC (VÀNH NAN HOA / PHANH TRỐNG) HONDA WAVE RSX 110 (2019)** — HONDA · WAVE · 2019 · WAVE RSX 110 (2019) · *chi tiết số 2*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-10-catalogue-banh-truoc-vanh-nan-hoa-phanh-trong-honda-wave-rsx-110-2019--EPCDOV0003572>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 10 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC HONDA WAVE ALPHA 110** — HONDA · WAVE · 2024 · WAVE ALPHA 110 (2024) · *chi tiết số 9*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-10-catalogue-banh-truoc-honda-wave-alpha-110--EPCDOV0002929>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 10 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (NAN HOA / PHANH ĐÙM) HONDA WAVE 110 K03V (2014)** — HONDA · WAVE · 2014 · CATALOGUE WAVE 110 K03V (2014) · *chi tiết số 4*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-10-catalogue-banh-xe-truoc-nan-hoa-phanh-dum-honda-wave-110-k03v-2014--EPCDOV0004501>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
BỘ DÂY ĐIỆN 06321-MKY-V80 HONDA	06321MKYV80	7.307.494đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MKS-305 HONDA	06352MKS305	3.244.528đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MKS-308 HONDA	06352MKS308	3.325.341đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MKS-408 HONDA	06352MKS408	3.483.525đ
BỘ CÔNG TẮC ĐÈN XI NHAN 06352-MLN-305 HONDA	06352MLN305	3.713.926đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem

nhãn, kết quả phải trả về đúng mã [42712041154](#). Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 42712041154*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). *Săm trước(2.25/2.5017B) 42712-041-154 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE (42712041154) — Thông số kỹ thuật PDF*. Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/sam-truoc22525017b-42712-041-154-honda-dream-future-wave--42712041154>

MLA (9th ed.):

"*Săm trước(2.25/2.5017B) 42712-041-154 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE (42712041154) — Thông số kỹ thuật PDF*." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/sam-truoc22525017b-42712-041-154-honda-dream-future-wave--42712041154>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "*Săm trước(2.25/2.5017B) 42712-041-154 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE (42712041154) — Thông số kỹ thuật PDF*." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/sam-truoc22525017b-42712-041-154-honda-dream-future-wave--42712041154>.

Tài liệu này

Săm trước(2.25/2.5017B) 42712-041-154 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE (42712041154) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.